

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH
NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /LĐLĐ
Về việc gửi tài liệu “Bản tin tuyên
truyền vi phạm sử dụng điện”.

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố;
- Công đoàn ngành, Công đoàn Các khu Công nghiệp tỉnh.

Tiếp nhận Công văn số 270/PCNT-KD ngày 03/02/2023 của Công ty Điện lực Ninh Thuận về việc hỗ trợ phối hợp tuyên truyền ngăn ngừa trộm cắp điện. Căn cứ Quy chế phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể và Công ty Điện lực Ninh Thuận trong công tác tuyên truyền vận động sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả; giám sát hoạt động sử dụng điện và cung cấp điện trên địa bàn tỉnh.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh gửi Bản tin tuyên truyền vi phạm sử dụng điện đến các đơn vị. Bản tin tuyên truyền vi phạm sử dụng điện do Công ty Điện lực Ninh Thuận gửi, được đăng tải trên trang tin điện tử của Liên đoàn Lao động tỉnh theo địa chỉ: <http://www.congdoanninhthuan.org.vn/>, tại mục Văn bản ban hành.

Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Các khu Công nghiệp tỉnh hướng dẫn cho công đoàn cơ sở trực thuộc tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động biết nhằm ngăn ngừa hành vi vi phạm sử dụng điện trên địa bàn trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Điện lực Ninh Thuận;
- Trang tin Điện tử LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VT, Ban CTCS.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quý

Phụ lục 2
BẢN TIN TUYÊN TRUYỀN VI PHẠM SỬ DỤNG ĐIỆN
(TRỘM CẤP ĐIỆN)

Trộm cắp điện là hành vi lấy điện trái phép không qua công tơ, tác động nhằm làm sai lệch chỉ số đo đếm của công tơ và các thiết bị điện khác có liên quan đến đo đếm điện, các hành vi lấy điện gian lận khác. Các rủi ro và hậu quả bị xử lý đối với các hành vi trộm cắp điện như sau:

1. Hành vi trộm cắp điện rất nguy hiểm có thể gây ra tai nạn chết người do sử dụng điện không an toàn.

2. Khi hành vi trộm cắp điện bị phát hiện, thì bên vi phạm phải bồi thường thiệt hại cho bên bị vi phạm bằng giá trị sản lượng điện bị mất cắp do hành vi trộm cắp điện gây ra; Bị tịch thu tang vật, phương tiện dùng để vi phạm. Ngoài ra, theo điều 7 của Luật Điện lực năm 2004 quy định về các hành vi bị cấm trong hoạt động điện lực và sử dụng điện, nếu vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật, được quy định cụ thể tại khoản 15, điều 2, Nghị định 17/2022/NĐ-CP cụ thể như sau:

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi cản trở người có thẩm quyền kiểm tra việc sử dụng điện.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Vô ý gây sự cố hệ thống điện của bên bán điện;

b) Tự ý cấp điện cho tổ chức, cá nhân khác.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với hành vi tự ý lắp đặt, đóng, cắt, sửa chữa, di chuyển, thay thế các thiết bị điện và công trình điện của bên bán điện.

4. Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi tự ý đóng điện dùng khi công trình sử dụng điện của bên mua điện chưa nghiệm thu; khi đang trong thời gian bị ngừng cấp điện do vi phạm quy định của pháp luật.

5. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Gây hư hại, tự ý di chuyển hệ thống đo đếm điện (kể cả tủ bảo vệ công tơ, các niêm phong và sơ đồ đấu dây);

b) Sử dụng các thiết bị với mục đích gây nhiễu làm hư hại thiết bị truyền số liệu, đo lường, bảo vệ của hệ thống điện.

6. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với người cho thuê nhà thu tiền điện của người thuê nhà cao hơn giá quy định trong trường hợp mua điện theo giá bán lẻ điện để phục vụ mục đích sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

7. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm của khách hàng sử dụng điện lớn sau đây:

a) Không thực hiện chế độ sử dụng điện theo đúng mức yêu cầu của Đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia trong trường hợp hệ thống bị hạn chế công suất; không có biện pháp đảm bảo tiêu chuẩn điện áp đã được thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện;

b) Sử dụng trang thiết bị sử dụng điện, trang thiết bị đấu nối không đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để đấu nối vào lưới điện quốc gia;

c) Không thực hiện các lệnh thao tác của Đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia;

d) Không thực hiện cắt điện, giảm mức tiêu thụ điện khi có yêu cầu của bên bán điện do sự cố bất khả kháng;

đ) Không thực hiện đầu tư hệ thống thông tin liên lạc, SCADA/EMS/ DMS, đo đếm điện năng theo quy định;

e) Không duy trì hoạt động bình thường của hệ thống thông tin liên lạc, SCADA/EMS/DMS, đo đếm điện năng đã đầu tư theo quy định.

8. Phạt tiền đối với hành vi trộm cắp điện dưới mọi hình thức như sau:

a) Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi trộm cắp điện với giá trị sản lượng điện trộm cắp dưới 1.000.000 đồng;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi trộm cắp điện với giá trị sản lượng điện trộm cắp từ 1.000.000 đồng đến dưới 2.000.000 đồng.

9. Khi phát hiện hành vi trộm cắp điện với giá trị sản lượng điện trộm cắp từ 2.000.000 đồng trở lên thì người có thẩm quyền đang thụ lý vụ việc phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến cơ quan tiến hành tố tụng hình sự có thẩm quyền để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng hình sự ra một trong các quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra, quyết định đình chỉ vụ án, quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can, miễn trách nhiệm hình sự theo bản án nêu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính thì chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 3 điều 62, điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính để xử phạt vi phạm hành chính theo mức phạt tiền quy định tại điểm b khoản 8 điều này.

10. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 5, điểm b khoản 7, khoản 8 và khoản 9 điều này.

11. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi quy định tại khoản 3 và khoản 5 điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính (bao gồm cả mọi chi phí phát sinh do hành vi vi phạm gây ra) để hoàn trả cho cá nhân, tổ chức bị chiếm đoạt đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a

khoản 5, khoản 6, khoản 8 và khoản 9 điều này. Trường hợp không xác định được cá nhân, tổ chức để hoàn trả thì nộp toàn bộ số tiền chênh lệch do bán cao hơn mức giá quy định vào ngân sách nhà nước đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 6 điều này;

c) Buộc sử dụng các thiết bị đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 7 điều này;

d) Buộc đầu tư và duy trì hoạt động bình thường của các thiết bị thông tin liên lạc, SCADA/EMS/DMS, đo đếm điện năng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm đ và điểm e khoản 7 điều này.

❖ *Nội dung cảnh giác:*

Nếu khách hàng phát hiện tổ chức hoặc cá nhân mời chào bán các thiết bị tiết kiệm điện không rõ nguồn gốc xuất xứ hoặc các công cụ, thiết bị dùng trong trộm cắp điện và có hành vi lôi kéo, dụ dỗ trộm cắp điện, hoặc cá nhân, tổ chức tự ý trộm cắp điện, khách hàng vui lòng thông báo kịp thời đến Tổng đài 19001006 và 19009000 của Trung tâm Chăm sóc khách hàng (TTCSKH) EVN SPC để được tư vấn, tránh bị kẻ gian trục lợi bất hợp pháp.